

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 209/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Ngô Thị Kim T** – sinh năm 1991;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Phước T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; **Chỗ ở hiện nay: Thôn Thành A, xã S, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.**

- Bị đơn: **Anh Trần Văn L** - sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Thôn Tân Phước T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Ngô Thị Kim T và anh Trần Văn L.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Chị Ngô Thị Kim T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung **Trần Bảo N** – sinh ngày 31/12/2020; **anh Trần Văn L** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung **Trần Gia H** – sinh ngày: 04/02/2017 cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 (mười tám) tuổi. **Chị T, anh L** đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T, anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở;

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị T, anh L có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: **Chị Ngô Thị Kim T và anh Trần Văn L đều xác nhận không có tài sản chung.**

- Về án phí: **Chị Ngô Thị Kim T** tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003557 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã Vạn Phước (Giấy chứng nhận kết hôn số 25, ngày 27/4/2017);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh